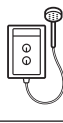
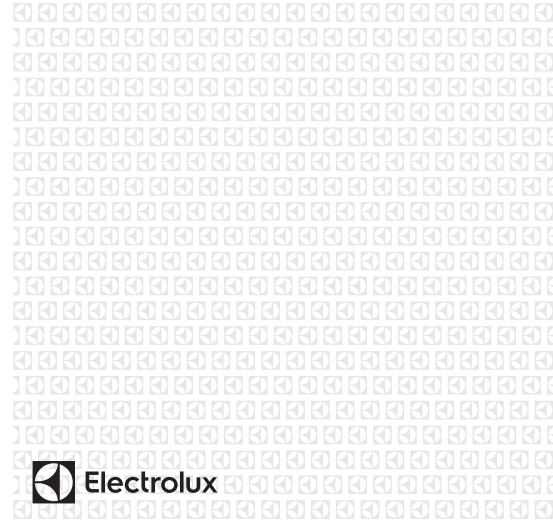


EWE451KX-DWB2 EWE361KA-DWGG EWE361KX-DWBS  
 EWE381KA-DWGG EWE481KX-DWGG EWE361KX-DWXS  
 EWE351KX-DWBE EWE601KX1-DWGG EWE361KX-DWXS  
 EWE451KX-DWBE EWE351KX-DWXP EWE361KA-DWPP6

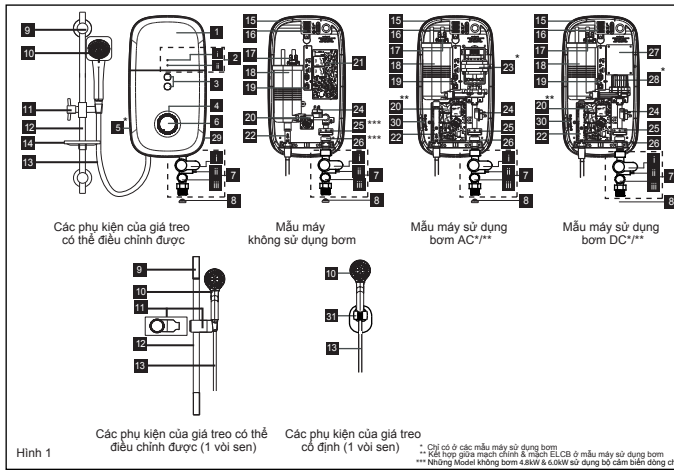


VI MÁY NƯỚC NÓNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



### 1. CẤU TẠO MÁY



- |                                |  |                                  |
|--------------------------------|--|----------------------------------|
| 1. Tấm chắn trước              | 8. Lưới lọc cần                                  | 20. Mạch in chỉnh**              |
| 2. Đèn hiển thị LED            | 9. Giá đỡ thanh trượt                            | 21. Mạch ELCB**                  |
| i) Đèn LED báo nối tiếp đất    | 10. Vòi sen                                      | 22. Đường nước ra                |
| ii) Đèn LED báo nguồn/ELCB     | 11. Giá treo vòi sen điều chỉnh được             | 23. Bơm AC*                      |
| 3. Nút Kiểm tra/ Khỏi động lại | 12. Thanh trượt điều chỉnh giá treo              | 24. TRIAC                        |
| 4. Tấm chắn mặt                | 13. Ống dẫn nước bằng nhựa PVC                   | 25. Công tắc cộng tải***         |
| 5. Núm điều chỉnh bơm*         | 14. Khay đựng xả bóng                            | 26. Đường nước vào***            |
| 6. Núm điều chỉnh nhiệt độ     | 15. Giá đỡ máy                                   | 27. Mạch in bộ nguồn chuyển mạch |
| 7. Van khóa 3 trong 1          | 16. Bảng đầu ốc                                  | 28. Bơm giảm tiếng ồn DC*        |
| i) Lấy khóa van                | 17. Bộ điều nhiệt kép                            | 29. Bảng ghi thông số kỹ thuật   |
| ii) Van điều chỉnh lưu lượng   | 18. Bình đun nước                                | 30. Mạch bơm                     |
| iii) Bộ lọc trong              | 19. Mạch in (chức năng Kiểm tra & Khởi động lại) | 31. Giá treo vòi sen có định     |

Hình 1  
 Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được (Chỉ có ở thị trường Việt Nam)  
 Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được (1 vòi sen – Mẫu máy sử dụng bơm ở thị trường Thái Lan, Indonesia, Philippines, và Malaysia)  
 Các phụ kiện của giá treo có định (1 vòi sen – Mẫu máy tiêu chuẩn ở thị trường Malaysia)

### 2. THÔNG TIN AN TOÀN

#### CẢNH BÁO!

2.1 Các sản phẩm sản xuất bởi Electrolux hoàn toàn an toàn như được lắp đặt, sử dụng và bảo trì đúng quy trình, tuân thủ các hướng dẫn và lời khuyên của Electrolux. Xin quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này nếu như có bất kỳ bản khoan nào.

2.2 Thiết bị này **phải** được nối đất. Việc nối đất không đúng cách có thể gây chập điện.

2.3 Trong trường hợp có bất kỳ hiện tượng nào như được mô tả dưới đây xảy ra, hãy ngắt cầu dao điện ngay lập tức và liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux. Lưu ý không được tự ý sửa chữa thiết bị.

- Nếu thiết bị bắt đầu gây ra tiếng động lạ, có mùi lạ hoặc bốc khói;
- Nếu ELCB chống giật bị nhảy và đèn báo đun nóng không sáng;
- Nếu không điều chỉnh nhiệt độ của nước;
- Nếu hiệu năng của thiết bị bị thay đổi đột ngột;
- Nếu nước bị rò rỉ từ bên trong.

2.4 Nếu đèn báo nguồn màu đỏ không tắt sau khi quý khách tắt thiết bị, vui lòng ngắt điện với nguồn chính và liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux để được trợ giúp. Việc sửa chữa phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn. **KHÔNG ĐƯỢC** tự ý sửa chữa thiết bị.

2.5 Đối với mẫu máy sử dụng bơm, quý khách nên nối trực tiếp đường nước vào với nguồn nước để tránh gây hư hại cho động cơ máy bơm.

**2.6 Khi trẻ nhỏ, người già, người ốm hoặc người tàn tật sử dụng vòi tắm, người trong cơn cần để ý trong chừng và kiểm tra nhiệt độ của nước bằng tay thường xuyên. Quý khách nên kiểm tra nhiệt độ của nước trước khi bắt đầu sử dụng.**

2.7 Khi xảy ra sấm chớp, cần ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị để tránh hư hỏng hư hại cho thiết bị.

2.8 Dây nối tiếp đất của mạng điện trong nhà cần được nối từ tất cả các phần kim loại hở của các thiết bị khác trong phòng tắm. Việc lắp đặt dây nối đất cần tuân thủ các quy định của địa phương và phải đảm bảo việc nối đất hiệu quả cho ELCB chống giật.

2.9 CẢNH BÁO: Không sử dụng ống dẫn nước và van khóa làm bằng kim loại hoặc có mạ chrom.

**CHÚ Ý:** Khi đổ thiết bị ra khỏi thùng chứa, thiết bị có thể có một lượng nước nhỏ ở trong. Điều này là bình thường do khâu kiểm tra chảy thất thiết bị thực hiện trong quá trình sản xuất.

#### THẬN TRỌNG!

2.10 Việc lắp đặt thiết bị phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật và tuân thủ các quy định của địa phương.

2.11 Máy nước nóng phải được nối điện bằng cách đấu dây trực tiếp vào mạng điện chính. Quý khách không nên sử dụng ổ cắm điện để cấp điện cho thiết bị.

2.12 Xin vui lòng tham khảo Bảng 1 để biết kích cỡ dây dẫn phù hợp với từng công suất tiêu thụ khác nhau.

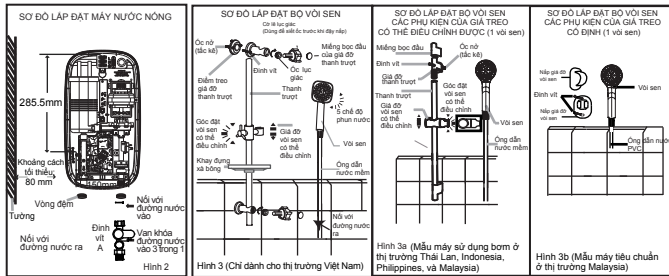
2.13 Thiết bị được thiết kế để hoạt động với điều kiện tốc độ cấp nước tối thiểu là 2.0 lít (2.2 lit đối với mẫu máy 4.8kW & 2.5 lit đối với mẫu máy 6.0kW) mỗi phút và áp suất nước tối đa là 6 bar. Nếu đường cấp nước được nối trực tiếp từ bể bồn nước, thiết bị cần được đặt bên dưới bề nước hoặc ít nhất 1m.

2.14 Máy nước nóng sẽ không hoạt động nếu như tốc độ nước cung cấp cho bình không đủ (tối thiểu 2.0 lít/phút/ 2.2 lít/phút đối với mẫu máy 4.8kW & 2.5 lít/phút đối với mẫu máy 6.0kW) để kích hoạt công tắc đóng.

2.15 ELCB chống giật sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu cường độ dòng điện rò rỉ lớn hơn hoặc bằng 15mA.

2.16 Bộ điều nhiệt sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu có hiện tượng nhiệt độ nước bị tăng đột ngột.

### 3. LẮP ĐẶT MÁY NƯỚC NÓNG



- Chọn vị trí lắp đặt thiết bị hợp lý trong phòng tắm.
- Tháo ốc (A) ra khỏi phần đáy thiết bị. (Hình 2)
- Tháo tấm chắn trước bằng cách nhấn tấm chắn trước từ phần đáy thiết bị và đẩy lên trên để tháo ra.
- Đánh dấu 3 điểm để khoan lỗ đặt vít nở (tắc kê) cho giá đỡ thiết bị trên tường. Máy nước nóng nên được đặt ở vị trí cao hơn mặt sàn phòng tắm 1.5m. (Hình 2)
- Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được: Đánh dấu 2 điểm để treo thanh trượt bên cạnh máy nước nóng. Đánh trên của thanh trượt nên ở vị trí bằng với đỉnh máy nước nóng. (Hình 3 & 3a)  
 Các phụ kiện của giá treo có định: Mở nắp giá đỡ vòi sen, đánh dấu 2 điểm để treo giá đỡ bên cạnh máy nước nóng. Đánh trên của giá đỡ nên ở vị trí bằng với đỉnh máy nước nóng. Sau khi lắp giá đỡ, đóng nắp giá đỡ vòi sen lại. (Hình 3b)
- Đung mức mỏ khoan đường kính 6mm khoan lỗ vít sâu 34mm trên tường để treo máy nước nóng.
- Đóng vít nở (tắc kê) và dụng định ốc di kèm với thiết bị để gắn chặt thiết bị vào tường.
- Lắp giá treo vòi sen và khay đựng xả bóng vào thanh trượt điều chỉnh giá treo.
- Gài giá đỡ thanh trượt vào 2 đầu của thanh trượt điều chỉnh giá treo.
- Tháo miếng bọc đầu của giá đỡ thanh trượt và dùng đinh vít gắn chặt giá đỡ vào vị trí đã đánh dấu. Lắp lại miếng bọc đầu (Hình 3).

CÁC BƯỚC THẢO MIÈNG BỌC ĐẦU VÀ NẮP GIÁ ĐỠ CỦA GIÁ ĐỠ THANH TRƯỢT CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC



Hình 3c

### 4. QUY TRÌNH CẤP NƯỚC

#### THẬN TRỌNG!

Máy nước nóng này chỉ có một đường nước ra và đường nước này chỉ là để nối với ống dẫn nước bằng nhựa PVC và vòi sen để tắm. **KHÔNG ĐƯỢC NỐI BÁT KÌ VẠN ĐIỀU CHỈNH HOẶC ỒNG NỒI DÁI NÀO VÀO BÀN DẪN NƯỚC RA CỦA THIẾT BỊ.**

- Sử dụng vòng đệm cao su, lắp van khóa 3 trong 1 vào đường nước vào của thiết bị. Sử dụng dụng cụ thích hợp để vặn chặt mỗi núm và chú ý không làm vỡ không nối bằng nhựa.
- Nối ống dẫn nước vào với van khóa 3 trong 1 (ống dẫn nước 1/2 inch Tiêu chuẩn Anh quốc – BSP). **Đảm bảo rằng lưới lọc cần được lắp tại vị trí giữa van khóa và ống dẫn nước vào.**
- Trong trường hợp không sử dụng van khóa 3 trong 1 đảm bảo rằng quý khách có lắp lưới lọc cần tại vị trí giữa đường nước vào của thiết bị và ống dẫn nước vào.
- Mở đường dẫn nước vào để rửa sạch các cặn bẩn trong đường ống trước khi nối ống dẫn nước với vòi sen.  
 Luôn giữ sạch đường ống dẫn nước, không để cặn bẩn hay bùn đất đọng lại trong đường ống trong suốt quá trình sử dụng.

#### QUAN TRỌNG!

**KHOẢNG CHỨA NƯỚC CỦA THIẾT BỊ CẦN ĐƯỢC BƠM ĐÁY NƯỚC TRƯỚC KHI CẤP ĐIỆN ĐỂ PHÒNG TRÁNH CÁC HỤT HẠI XẢY RA CHO BỘ ĐUN NÓNG VỊ BỊ QUÁ NHIỆT.**

- Nối ống nhựa PVC và vòi sen cầm tay vào đường nước ra của máy nước nóng. Đảm bảo rằng quý khách có lắp vòng đệm vào giữa các ống.
- Gắn vòi sen vào giá đỡ và điều chỉnh đến vị trí thích hợp.
- Kiểm tra xem có nước rò rỉ không.
- Không được sử dụng bằng quần ống nước trong quá trình nối ống.

#### CẢNH BÁO!

4.9 ĐƯỜNG NƯỚC VÀO VÀ RA PHẢI ĐƯỢC LẮP ĐẶT ĐÚNG HƯỚNG DẪN, NẾU KHÔNG THIẾT BỊ SẼ KHÔNG HOẠT ĐỘNG.

4.10 **KHÔNG ĐƯỢC DÙNG XI MĂNG NÓI ỒNG Ở CÁC MỐI NỐI TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT. CHỈ SỬ DỤNG BĂNG QUẦN ỐNG NƯỚC.**

5.7 Thực hiện nối dây như sau:  
 NẤU HOẶC ĐỒ NÔNG (L)  
 XANH ĐƯỜNG HOẶC ĐEN – MẮT (N)  
 XANH LÁ HOẶC XANH LÁ/VÀNG – NỐI ĐẤT (E)

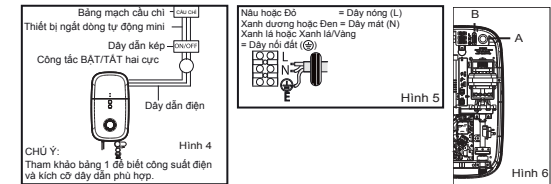
5.8 Nối dây vào đúng vị trí. Kỵ sự điện cần kiểm tra và xác nhận dây nối trước khi nối điện.  
**KIỂM TRA LẠI VIỆC NỐI DÂY MỘT LẦN ĐỂ ĐẢM BẢO CÁC DÂY ĐƯỢC NỐI ĐÚNG VỊ TRÍ VÀ LẮP TẮM CHẮN LẠI.**

5.9 Khi lắp lại tấm chắn trước (vỏ máy), vui lòng làm theo quy trình dưới đây:  
 - Chắc chắn rằng các vị trí đã được lắp chính xác, vận lắp tiếp nối của núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) như mô tả ở hình A (trên tấm chắn trước).

- Lắp đặt tấm chắn trước (vỏ máy), vận núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) cho khớp với thanh nối như được mô tả ở hình B (trên tấm chắn trước – vỏ máy).

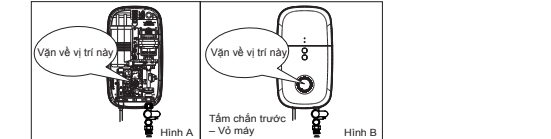
5.10 Có định núm điều chỉnh nhiệt độ và định vị "A" (Hình 2).

### 5. LẮP ĐẶT ĐIỆN (TIẾP)



CHÚ Ý:  
 Tham khảo bảng 1 để biết công suất điện và kích cỡ dây dẫn phù hợp.

#### PHƯƠNG PHÁP CẢN CHỈNH KHI THAY TẤM CHẮN TRƯỚC (VỎ MÁY)



### 6. BẢNG 1 – BẢNG KÍCH THƯỚC DÂY ĐIỆN

Điện áp (Xoay chiều)	Công suất (kW)	Cường độ (A)	Kích thước dây dẫn		Công tắc Bật/Tắt (A)	Chiều cao/Thiết bị ngắt dòng (A)	
			mm <sup>2</sup> (vì có vỏ bọc cách điện)	Dây mềm			
220V ~ 50/60 Hz	2.4	10.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20
	3.5	15.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20
	3.8	17.3	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20	20
	4.5	20.5	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32	32
	4.8	21.8	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32	32
	6.0	27.3	4.0	7 / 0.85mm	56 / 0.30 mm	32	32
240V ~ 50/60 Hz	3.6	15.0	4.0	7 / 0.85mm	56 / 0.30 mm	20	20

Mẫu máy Malaysia

## 7. CHẠY THỬ

7.1 Mở van dẫn nước vào và mở van khóa 3 trong 1, nước sẽ chảy ra ở vòi sen.

7.2 Đóng công tắc điện. 2 đèn hiển thị sẽ nhấp nháy 3 lần liên tiếp để thông báo rằng thiết bị đang tự kiểm tra.

Nếu máy nước nóng chưa được nối đất đúng cách, đèn báo nối đất sẽ TẮT khi thiết bị đang hoạt động hoặc đang ở chế độ chờ. Đèn báo nối đất cũng sẽ TẮT nếu quý khách nối nhầm vị trí của dây nóng và dây mát.

7.3 Xoay núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí BẬT, đèn báo nguồn màu ĐỎ sẽ sáng (đèn báo ELCB/đèn báo nguồn sử dụng chung 1 đèn – màu xanh lá đèn báo ELCB, màu ĐỎ là đèn báo nguồn.) Nước nóng sẽ chảy ra ở vòi sen sau vài giây. Núm được xoay càng lệch theo chiều kim đồng hồ thì nước sẽ càng nóng.

7.4 Nước ở vòi sen có thể không đủ nóng ngay cả khi núm vẫn đã được đưa về vị trí cực đại (MAX) nếu như nước cấp cho thiết bị quá lạnh hoặc áp lực nước vào quá cao. Trong trường hợp đó, quý khách có thể điều chỉnh van khóa 3 trong 1 để giảm tốc độ nước đưa vào thiết bị, nhằm đạt được nhiệt độ mong muốn.

(Tốc độ nước nên dưới 6 lít/phút)  
7.5 Kiểm tra ELCB chống giật như sau:  
- Ấn nút "TEST" ("Kiểm tra"). ELCB chống giật sẽ nhấp và ngắt điện, tất cả các đèn LED hiển thị sẽ tắt.

- Ấn nút "RESET" ("Khởi động lại"), 3 đèn hiển thị sẽ nhấp nháy 3 lần liên tiếp để thông báo rằng thiết bị đang tự kiểm tra như mục 7.2 bên trên và thiết bị sẽ hoạt động trở lại bình thường, đèn hiển thị màu xanh sẽ bật sáng. Nếu cần kiểm tra trên đều có kết quả như mong muốn, nghĩa là ELCB chống giật hoạt động bình thường.

7.6 Chiều cao và hướng của giá treo vòi sen có thể được điều chỉnh bằng cách vận núm xoay của giá theo chiều và ngược chiều kim đồng hồ.

7.7 Điều chỉnh vòi sen về vị trí có góc nghiêng phù hợp. Bộ bánh cóc lắp ở giá sẽ giúp giữ vòi sen ở đúng vị trí đã được điều chỉnh.

7.8 Không cần xoay núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) khi không sử dụng thiết bị.

7.9 Ngắt nguồn điện sau khi tắm.

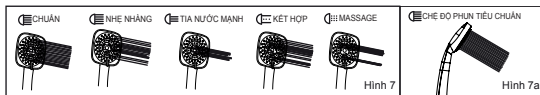
7.10 Đối với các mẫu máy sử dụng bơm: Chức năng bơm sẽ tự động bất khi máy nước nóng được bật và van khóa 3 trong 1 mở (và có đủ nguồn cấp nước). Nếu nhiệt độ của nước chảy ra từ vòi sen chưa đủ, quý khách có thể điều chỉnh tốc độ bơm cho tới khi đạt được mức nhiệt độ mong muốn.

7.11 Chức năng bơm tăng cường:  
Nếu sau khi đã bật máy nước nóng và nước đã chảy qua van khóa 3 trong 1 nhưng tốc độ nước vẫn chưa đủ để kích hoạt cảm biến dòng, chức năng bơm tăng cường có thể giúp tăng tốc độ nước vào. Ấn nút bơm để kích hoạt chức năng bơm tăng cường. Khi được kích hoạt, chức năng bơm tăng cường sẽ giúp tăng tốc độ nước vào.

Trong khi chức năng bơm tăng cường hoạt động và tốc độ nước vào được duy trì trên mức kích hoạt cảm biến dòng, máy nước nóng sẽ tiếp tục hoạt động bình thường. Nếu tốc độ nước vào không thể duy trì trên mức kích hoạt cảm biến dòng, chức năng bơm tăng cường sẽ tự động tắt. Trong khi chức năng bơm tăng cường hoạt động và tốc độ nước vào được duy trì, quý khách chỉ nên sử dụng chức năng bơm tăng cường để tăng tốc độ nước vào tối đa 3 lần trong mỗi lần tắm.

## 8. VÒI TẮM SEN

Loại vòi sen tiên tiến này có 5 chế độ phun khác nhau (CHUẨN, TIA NƯỚC MẠNH, NHE NHÀNG, KẾT HỢP VÀ MASSAGE). Các chế độ phun khác nhau được mô tả ở hình dưới.



Vệ sinh các lỗ nhỏ của đầu vòi sen bằng bàn chải mềm thường xuyên. (Quý khách nên vệ sinh 1 lần 1 tuần).

Lưu ý: Trong quá trình vệ sinh, chú ý không làm hư hại đến các lỗ nhỏ của đầu vòi sen.

## 9. BẢO TRÌ

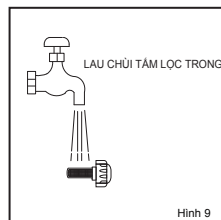
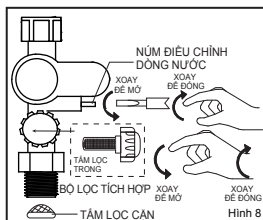
### 9.1 THƯỜNG XUYÊN KIỂM TRA ELCB CHỐNG GIẬT

(Quý khách nên thực hiện kiểm tra ELCB mỗi tháng một lần)

Bật công tắc nguồn điện và mở nguồn nước, đèn báo nguồn màu đỏ và đèn báo ELCB màu xanh sẽ sáng nếu núm điều chỉnh nhiệt độ đang ở vị trí bật. Ấn nút Test ELCB (Kiểm tra ELCB), cả hai đèn trên sẽ tắt. Ấn nút Reset ELCB (Khởi động lại ELCB) để cấp lại điện cho thiết bị.

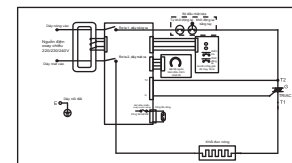
### 9.2 THƯỜNG XUYÊN RỬA TẮM LỌC

Cần thường xuyên lau rửa tấm lọc cần để tránh bị tắc đường ống (Hình 8). Xoay nắp chụp của bộ lọc tích hợp ngược chiều kim đồng hồ để tháo bộ lọc tích hợp ở bên trong ra. Khi cần thiết, dùng tia nước dưới vòi rửa tấm lọc để loại bỏ cặn bám.

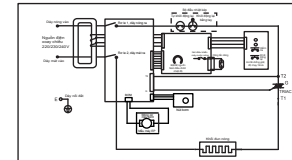


## 10. WIRING DIAGRAM

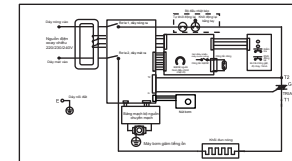
SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT KHÔNG SỬ DỤNG BOM AC



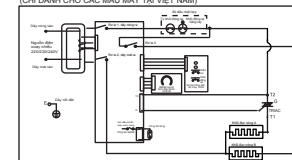
SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BOM AC



SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BOM DC

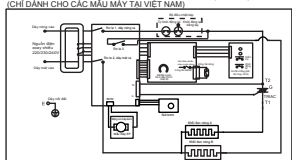


SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT KHÔNG SỬ DỤNG BOM (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)

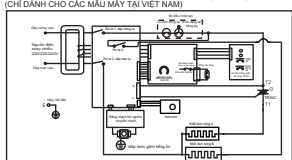


## 10. SƠ ĐỒ ĐI DÂY (TIẾP)

SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BOM AC (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)



SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DỌT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BOM DC (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)



\* Khởi động lại bằng tay (Bộ điều nhiệt 90°C)

Đối với mẫu máy có công suất từ 4.8kW trở xuống, bộ điều nhiệt có phép khởi động lại bằng tay. Đối với mẫu máy có công suất từ 6.0kW trở lên, cần thay thế bộ điều nhiệt sau mỗi lần bộ điều nhiệt bị nhảy.

## 11. THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỆN

LOẠI	ĐIỀU KIỆN BẢNG ĐIỆN
THÔNG SỐ ĐIỆN	2.4kW tới 6.0kW 220V ~ 240v xoay chiều 50/60Hz
TỐC ĐỘ NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	2 lít/phút (2.3 lít/phút đối với mẫu máy 6.0kW)
ÁP SUẤT NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	0.1 Bar (10 kPa ; 1.45 psi)
ÁP SUẤT NƯỚC RA TỐI THIỂU	6.0 Bar (0.6 MPa ; 87.02 psi)
ĐƯỜNG NỐI NƯỚC	Ông tiêu chuẩn Anh Quốc BSP ½"
KÍCH THƯỚC	220 (Rộng) x 401 (Dài) x 90 (Cao) mm
TRỌNG LƯỢNG	4.0kg mẫu máy sử dụng bơm AC 3.5kg mẫu máy sử dụng bơm DC 3.0kg mẫu máy không sử dụng bơm/3.2kg loại máy không sử dụng bơm (5kW)

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật, thiết kế bên ngoài của sản phẩm và các phụ kiện đi kèm trong sách hướng dẫn sử dụng mô tả đúng thiết bị tại thời điểm in sách. Các thông tin này có thể thay đổi mà không báo trước.

## CHÚNG TÔI LUÔN NGHĨ VỀ KHÁCH HÀNG

Xin trân trọng cảm ơn quý khách đã chọn mua sản phẩm của Electrolux. Quý khách đã lựa chọn một sản phẩm là kết tinh của nhiều thập kỷ không ngừng sáng tạo và đúc kết kinh nghiệm của chúng tôi. Một cách khéo léo và thời trang, thiết kế của sản phẩm này luôn hướng tới sự hài lòng của quý khách. Vì thế, mỗi khi sử dụng sản phẩm, quý khách có thể yên tâm rằng sản phẩm mà quý khách đang sử dụng luôn mang lại hiệu quả cao nhất tại bất kỳ thời điểm nào. Chào mừng quý khách đến với Electrolux.

**Xin vui lòng ghé thăm chúng tôi tại các địa chỉ sau đây:**

Tìm hiểu các lời khuyên về cách sử dụng sản phẩm, các thông tin tham khảo hữu ích, các mẹo khắc phục sự cố đơn giản và các thông tin dịch vụ: [www.electrolux.vn](http://www.electrolux.vn)

Đăng ký bảo hành sản phẩm: [www.electrolux.vn](http://www.electrolux.vn)

Mua linh kiện và các bộ phận mới nguyên hoặc phụ tùng thay thế của sản phẩm: [www.electrolux.vn](http://www.electrolux.vn)

## DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Quý khách nên sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Khi liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng, xin vui lòng chuẩn bị các thông tin sau của sản phẩm.

Thông tin có thể được tìm thấy ở bảng ghi thông số kỹ thuật (nằm ở phía bên phải của máy nước nóng): Mã sản phẩm, PNC, Số sê-ri.

- Cảnh báo/Thông tin an toàn – Lưu ý thận trọng
- Thông tin chung và mẹo vặt
- Các thông tin về môi trường

Nội dung có thể được thay đổi mà không báo trước.

## TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

**Indonesia**  
Hotline service: 0804119999  
PT. Electrolux Indonesia  
Electrolux Building  
Jl.Abdul Muiz No.34, Petojo Selatan,  
Gambir Jakarta Pusat 10160  
Email:customer-care@electrolux.co.id  
SMS & WA : 0812.8088.8863

**Malaysia**  
Consumer Care Center Tel: 1300-88-11-22  
Electrolux Home Appliances Sdn. Bhd.  
Corporate Office Address: Unit 12-7, 7th Floor, Tower 2,  
Jaya33 Hyperoffice, No. 3, Jalan Semangar, Seksyen 13,  
46100 Petaling Jaya, Selangor  
Office Tel : (+60 3) 7843 5999  
Office Fax : (+60 3) 7955 5511  
Consumer Care Center Address: Lot C6, No. 28,  
Jalan 15/22, Taman Perindustrian Tiong Nam,  
40200 Shah Alam, Selangor  
Consumer Care Center Fax : (+60 3) 5524 2521  
Email : malaysia.customer-care@electrolux.com

**Philippines**  
Consumer Care Center Toll Free : 1-800-10-845-CARE 2273  
Consumer Care Hotline : (+63 2) 845 CARE 2273  
Electrolux Philippines, Inc.  
10th Floor, W5th Avenue Building  
5th Avenue Corner 32nd Street  
Bonifacio Global City,  
Taguig Philippines 1634  
Trunkline : +63 2 737- 4756  
Website : [www.electrolux.com.ph](http://www.electrolux.com.ph)  
Email : [wacare@electrolux.com](mailto:wacare@electrolux.com)

**Singapore**  
Consumer Care Center Tel: (+65) 6727 3699  
Electrolux S.E.A. Pte Ltd.  
1 Fusionopolis Place,  
#07-10 Galaxis, West Lobby  
Singapore 138522.  
Office Fax : (+65) 6727 3611  
Email : [customer-care.sin@electrolux.com](mailto:customer-care.sin@electrolux.com)

**Thailand**  
Consumer Care Tel : (+66 2) 725 9000  
Electrolux Thailand Co., Ltd.  
Electrolux Building 14th Floor  
1910 New Phetchaburi Road,  
Bangkapi, Huai Khwang, Bangkok 10310  
Office Tel : (+66 2) 7259100  
Office Fax : (+66 2) 7259299  
Email : [customer-carethai@electrolux.com](mailto:customer-carethai@electrolux.com)

**Việt Nam**  
Tổng đài chăm sóc khách hàng (miễn phí):  
1800-58-88-99  
Điện thoại: (+84 8) 3910 5465  
Công ty TNHH Electrolux Việt Nam  
Tầng 9, tòa nhà A8B  
Số 76 đường Lê Lai – phường Bến Thành – quận 1  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: (+84 8) 3910 5465  
Fax: (+84 8) 3910 5470  
Email: [vn-care@electrolux.com](mailto:vn-care@electrolux.com)

**Hongkong**  
Tel: (+852) 8203 0298  
Dah Chong Hong, Ltd. - Service Centre  
8/F, Yee Lim Godown Block C  
2-28 Kwai Lok Street, Kwai Chung, N.T.